

Số: 1048/QĐ-ĐHSP

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định xét cấp học bổng khuyến khích học tập,
học bổng ngoài ngân sách cho sinh viên bậc đại học, hệ chính quy**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP, ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 6950/QĐ-ĐHĐN ngày 01/12/2014 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 28/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo “về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân”;

Căn cứ Thông tư số 35/2011/TT-BGDĐT, ngày 11 tháng 8 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về “Quy định trao và nhận học bổng, trợ cấp cho người học trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân”;

Theo đề nghị của Trường phòng Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này văn bản “Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập, học bổng ngoài ngân sách cho sinh viên bậc đại học, hệ chính quy của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ năm học 2020 - 2021.

Điều 3. Các Ông, Bà Trưởng các Phòng chức năng, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BGH (để báo cáo);
- Lưu: VT, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG



QUY ĐỊNH

Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập, học bổng ngoài ngân sách cho sinh viên bậc đại học, hệ chính quy tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1048/QĐ-ĐHSP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHN)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về việc xét cấp học bổng khuyến khích học tập, học bổng ngoài ngân sách cho sinh viên tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định áp dụng đối với sinh viên bậc đại học, hệ chính quy đang học tập tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.

Điều 3. Từ viết tắt

- GD&ĐT: Giáo dục và Đào tạo
- ĐHN: Đại học Đà Nẵng
- CTSV: Công tác sinh viên
- KH-TC: Kế hoạch – Tài chính
- NCKH: Nghiên cứu khoa học
- KKHT: Khuyến khích học tập
- ĐTBCHT: Điểm trung bình chung học tập



Chương II

HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

Điều 4. Mục đích, ý nghĩa

Quỹ học bổng KKHT được cấp cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm - ĐHQĐN nhằm đảm bảo chế độ học bổng cho sinh viên theo quy định về kết quả học tập trong mỗi kỳ học và khuyến khích sinh viên rèn luyện, học tập đạt kết quả tốt.

Điều 5. Đối tượng, tiêu chuẩn và mức xét cấp học bổng KKHT

1. Đối tượng

Là sinh viên bậc đại học, hệ chính quy tại Trường Đại học Sư phạm - ĐHQĐN. Sinh viên thuộc diện hưởng học bổng chính sách, trợ cấp xã hội và chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành, nếu đạt kết quả học tập và rèn luyện theo tiêu chuẩn thì được xét, cấp học bổng KKHT như những sinh viên khác.

2. Tiêu chuẩn và mức xét, cấp học bổng KKHT

a) Tiêu chuẩn:

- Sinh viên được đưa vào diện xét cấp học bổng KKHT phải có kết quả học tập và rèn luyện đạt từ loại Khá trở lên.

+ Đối với kết quả học tập, không tính kết quả của học phần Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng, có điểm đánh giá học phần đạt điểm C trở lên, học đúng tiến độ hoặc học vượt tiến độ. Đối với các môn học kỳ hè được tính điểm cùng với học kỳ 2 để xét học bổng.

+ Đối với kết quả rèn luyện, không bị kỉ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét cấp học bổng.

- Số tín chỉ sinh viên đăng ký trong học kỳ xét cấp học bổng phải tối thiểu là 15 tín chỉ. Đối với những học kỳ được thiết kế chương trình với khối lượng thấp hơn 15 tín chỉ (thường xảy ra ở học kỳ cuối khóa học hoặc do sinh viên đã học vượt 1 số môn ở kì trước) thì khối lượng tín chỉ để tính điểm trung bình học kỳ dùng để xét học bổng do Khoa quyết định, công khai cho sinh viên từng ngành học. Các trường hợp đặc biệt, Trường sẽ xem xét cụ thể và thông báo cho sinh viên biết.

b) Mức xét, cấp cụ thể như sau:

- Mức học bổng loại Khá: Có ĐTBCHT đạt loại Khá (từ 2,50 đến 3,19) và có điểm rèn luyện đạt 70 điểm trở lên. Mức học bổng loại Khá được tính bằng mức trần học phí hiện hành.

- Mức học bổng loại Giỏi: Có ĐTBCHT đạt loại Giỏi (từ 3,20 đến 3,59) và có điểm rèn luyện đạt 80 điểm trở lên. Mức học bổng loại giỏi cao hơn mức học bổng loại khá 100.000đ/tháng

- Mức học bổng loại Xuất sắc: Có ĐTBCHT đạt loại Xuất sắc (từ 3.60 đến 4.00) và có điểm rèn luyện đạt 90 điểm trở lên. Mức học bổng loại xuất sắc cao hơn mức học bổng loại Giỏi 100.000đ/tháng.

c) Kết quả học tập được xác định theo quy định của Quy chế đào tạo bậc đại học & cao đẳng, hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; kết quả rèn luyện được xác định theo quy định của Quy chế đánh giá kết quả hiện hành do Bộ GD&ĐT ban hành.

d) Học bổng KKHT được cấp theo từng kỳ và cấp 10 tháng/ năm học. Thời gian tạm dừng, kéo dài và thời gian học lấy bằng thứ 2 không được xét cấp học bổng.

Điều 6. Quỹ Học bổng KKHT

Quỹ học bổng KKHT được bố trí tối thiểu bằng 8% nguồn thu học phí đào tạo hệ chính quy của Trường và cấp bù (các ngành sư phạm) theo các quy chế, quy định hiện hành. Quỹ học bổng được phân bổ cho từng khoa, từng khóa học, từng ngành căn cứ vào số lượng sinh viên.

Hàng năm, Nhà trường sẽ công bố các mức học bổng cụ thể và tỉ lệ các mức học bổng áp dụng cho từng năm học.

Điều 7. Phương thức xét cấp học bổng KKHT

- Nhà trường sẽ xét học bổng KKHT theo thứ tự từ loại xuất sắc trở xuống đến hết số suất học bổng đã được xác định;

- Nếu cùng mức học bổng thì sẽ căn cứ vào điểm học tập để xét thứ tự ưu tiên;

- Nếu cùng mức học bổng và cùng điểm học tập thì sẽ căn cứ vào điểm rèn luyện để xét thứ tự ưu tiên;

- Trong trường hợp có nhiều sinh viên ở mức thấp nhất bằng điểm nhau:

+ Nếu nhiều hơn 02 chỉ tiêu thì lấy ở mức trên 1 bậc,

+ Nếu từ 02 chỉ tiêu trở xuống thì sẽ lấy cả 02.

- Các trường hợp đặc biệt, Trường sẽ xem xét cụ thể và thông báo cho sinh viên biết.

DU
TR
ĐA
SƯ
HO

Điều 8. Thủ tục xét cấp học bổng KKHT và trách nhiệm của các đơn vị liên quan

- Phòng KHTC thống kê học phí và tỉ lệ phần trăm trích lập quỹ học bổng từ nguồn thu học phí bậc Đại học hệ chính quy theo quy định của Nhà nước cho từng chương trình đào tạo trong mỗi học kỳ và gửi về Phòng CTSV sau khi sinh viên hoàn thành việc đóng học phí;

- Đầu mỗi năm học, Phòng CTSV xây dựng phương án xét, cấp học bổng KKHT; xác định quỹ học bổng KKHT và phân bổ cho từng khoa, từng khóa học căn cứ vào số lượng sinh viên và trình Hiệu trưởng phê duyệt;

- Sau khi có kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên, Phòng CTSV căn cứ vào quỹ học bổng đã được phê duyệt, tiến hành xét học bổng KKHT. Sau đó, công bố danh sách dự kiến và tiếp nhận các ý kiến phản hồi (nếu có);

- Sau khi kết thúc thời gian phản hồi, Phòng CTSV lập danh sách sinh viên được xét cấp học bổng chính thức trình Hiệu trưởng phê duyệt, công bố danh sách và gửi đến các Khoa, Phòng có liên quan để thực hiện;

- Phòng KHTC căn cứ quyết định và danh sách đã được Hiệu trưởng phê duyệt cấp phát học bổng cho sinh viên đúng thời gian quy định.

Chương III
HỌC BỔNG NGOÀI NGÂN SÁCH

Điều 9. Mục đích, ý nghĩa

Quỹ học bổng ngoài ngân sách tài trợ cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm - ĐHQĐN được hình thành từ đóng góp và tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài Trường nhằm hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn trong quá trình học tập, rèn luyện và nghiên cứu khoa học tại Trường.

Điều 10. Đối tượng, tiêu chuẩn và mức xét cấp học bổng ngoài ngân sách

1. Đối tượng

Quy định này áp dụng đối với tất cả sinh viên bậc đại học, hệ chính quy của Trường Đại học Sư phạm - ĐHQĐN theo quy định của từng học bổng.

Quy định này không áp dụng đối với các hình thức tài trợ sau:

- Tài trợ trực tiếp cho sinh viên không thông qua Nhà trường;

- Tài trợ cho sinh viên tham gia tham quan, du lịch, giao lưu hoặc các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngoài chương trình đang học;
- Các tài trợ cho hoạt động chung của Nhà trường.

2. Tiêu chuẩn

- Các tiêu chuẩn theo yêu cầu của tổ chức và cá nhân tài trợ học bổng;
- Các trường hợp được ưu tiên:
 - + Sinh viên chưa nhận hỗ trợ học bổng của bất cứ tổ chức và cá nhân nào khác;
 - + Hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn đột xuất do tai nạn, bệnh tật, thiên tai, hỏa hoạn;
 - + Bản thân bị bệnh nặng, khuyết tật, mồ côi cha mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động, dân tộc thiểu số ở vùng sâu vùng xa, con thương bệnh binh, gia đình thuộc diện hộ nghèo... nỗ lực vươn lên trong học tập.

3. Mức xét cấp

Mức xét cấp phụ thuộc vào từng tổ chức, đơn vị hoặc nguồn cấp trong từng năm. Số lượng sinh viên được nhận hàng năm do tổ chức hoặc nguồn cấp quy định.

Điều 11. Nguyên tắc xét cấp học bổng

- Lựa chọn đúng đối tượng theo yêu cầu và tiêu chí của phía cấp học bổng. Đảm bảo công bằng, công khai;
- Trên cơ sở chỉ tiêu cho phép của từng học bổng, sắp xếp các đối tượng có đủ tiêu chuẩn theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp và xét cho tới khi hết chỉ tiêu;
- Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích nhà tài trợ trong việc hỗ trợ sinh viên vì mục tiêu phát triển sự nghiệp giáo dục;
- Việc trao tặng đảm bảo tính trang trọng, nghiêm túc, linh hoạt phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tế, khuyến khích sinh viên phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện.

Điều 12. Tiếp nhận học bổng, trợ cấp

a) Đơn vị tiếp nhận học bổng, trợ cấp gồm:

- Nhà trường
- Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp
- Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên
- Các khoa

b) Đơn vị tiếp nhận học bổng, trợ cấp thương thảo với nhà tài trợ về các yêu cầu cụ thể đối với các bên liên quan, thống nhất với nhà tài trợ đưa ra các tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục xét chọn học bổng, trợ cấp cho sinh viên, cũng như quyền lợi và trách nhiệm của các bên liên quan.

Điều 13. Nhiệm vụ của các đơn vị phối hợp trong việc xét học bổng tài trợ

1. Phòng Công tác Sinh viên

- Là đơn vị đầu mối phụ trách liên hệ với các nhà tài trợ nhằm tìm kiếm, khai thác và phát triển nguồn quỹ học bổng;

- Là đơn vị chủ trì, tham mưu đề xuất sinh viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn nhận học bổng tài trợ; Trình Ban giám hiệu quyết định sinh viên nhận học bổng; Phụ trách hoàn thành thủ tục hồ sơ học bổng gửi cho các nhà tài trợ; Thông báo, phối hợp tổ chức trao học bổng;

- Lập thống kê, báo cáo, lưu trữ.

2. Phòng Đào tạo

Là đơn vị cung cấp kết quả học tập, xác nhận kết quả học tập cho sinh viên làm hồ sơ xin học bổng theo yêu cầu của nhà tài trợ.

3. Phòng Kế hoạch – Tài chính

Tiếp nhận và chi trả học bổng ngoài ngân sách cho sinh viên (đối với các học bổng trao tặng thông qua Nhà trường)

4. Các khoa

- Là đơn vị phụ trách liên hệ với các nhà tài trợ nhằm tìm kiếm, khai thác và phát triển nguồn quỹ học bổng của đơn vị;

- Tham mưu và thẩm định về mặt rèn luyện, đạo đức và việc phấn đấu trong học tập cũng như việc tham gia đóng góp cho các phong trào của nhà trường;

- Giới thiệu những tấm gương sinh viên có hoàn cảnh khó khăn nỗ lực vươn lên trong học tập để đề cử nhận học bổng.

- Thống kê kết quả cấp học bổng tài trợ do khoa chủ trì và gửi cho Phòng CTSV tổng hợp theo từng học kỳ.

5. Các đơn vị và tổ chức đoàn thể khác

Liên hệ với các nhà tài trợ tìm kiếm, phát triển nguồn quỹ học bổng tài trợ cho sinh viên.

Điều 14. Quy trình xét học bổng ngoài ngân sách

- **Bước 1.** Phòng CTSV triển khai kế hoạch, tiêu chí của từng học bổng.
- **Bước 2.** Căn cứ hồ sơ xin học bổng của từng sinh viên; căn cứ các tiêu chí của học bổng; căn cứ hồ sơ khen thưởng, kỉ luật của sinh viên; các Khoa tiến hành xét và tổng hợp danh sách theo thứ tự ưu tiên.
- **Bước 3.** Phòng CTSV tiến hành thẩm định, xét chọn hồ sơ theo đúng số lượng và tiêu chí học bổng. Sau đó, trình Ban Giám hiệu quyết định sinh viên xét nhận học bổng và chuyển hồ sơ sinh viên đến quỹ học bổng.
- **Bước 4.** Công khai kết quả sinh viên được nhận học bổng .
- **Bước 5.** Phòng CTSV phối hợp với phía cấp học bổng tổ chức Lễ trao học bổng cho sinh viên.

Điều 15. Triển khai thực hiện

- Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện Quy định này trong cán bộ viên chức và sinh viên.
- Phòng CTSV, Phòng KHTC, Phòng Đào tạo tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc hướng dẫn, kiểm tra, báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện Quy định này và đề xuất Hiệu trưởng việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Quy định này khi cần thiết.
- Quy định này có hiệu lực kể từ năm học 2020 – 2021./.

